TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-ST
Ngày 03 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Hoàng Thị Ngoan
Ông Nông Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lục Thanh Hương – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng (Cơ sở 2 - xóm F, xã T, tỉnh Cao Bằng) xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 16/2026/TLST-HS ngày 09/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2026 đối với:

Bị cáo Hoàng Văn T, tên gọi khác: không; Sinh ngày 28 tháng 7 năm 2000 tại xã Q, tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm V, xã Q, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn K, sinh năm 1970, con bà Vi Thị L, sinh năm 1978; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/11/2025 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh C. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Triệu Bằng G - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T, sinh năm 2000, trú tại xóm V, xã Q, tỉnh Cao Bằng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Cơ sở điều trị Methadone tại Trạm Y tế xã T, Trung tâm Y tế T1 từ ngày 01/8/2025 đến ngày 05/11/2025. Hồi 09 giờ 10 phút ngày 05/11/2025, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh C phối hợp với Công an xã T và Trạm Y tế xã T, tỉnh Cao Bằng tiến hành làm việc với Hoàng Văn T để kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T để xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que test. Kết quả: xuất hiện 01 vạch màu đỏ trên que test, xác định Hoàng Văn T dương tính với chất ma túy.

Hồi 12 giờ 05 cùng ngày, Cơ quan điều tra phối hợp với Trạm Y tế xã T tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 3284/KL-KTHS ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Phòng K1, Công an tỉnh B kết luận: Mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn T, sinh năm 2000, HKTT: V, Q, Cao Bằng gửi giám định có tìm thấy Morphine, 6-MAM (6-Monoacetylmorphine) là sản phẩm chuyển hóa của H (Heroine).

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T khai: Khoảng 15 giờ ngày 03/11/2025, T đi bộ từ nhà đến chợ T2 thuộc xóm B, xã T để tìm mua ma túy, loại Heroine với một người đàn ông không quen biết với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, T sử dụng ngay tại bãi đất trống gần khu vực chợ T2 bằng hình thức hít. Đến ngày 05/11/2025, T đến Trạm Y tế xã T để uống thuốc Methadone và bị cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, kết quả xét nghiệm nước tiểu của T dương tính với ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSKV3 ngày 09/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Hoàng Văn T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn T nhất trí với nội dung bản Cáo trạng, nhất trí với kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh B. Ngày 03/11/2025, bị cáo đi bộ từ nhà đến chợ T2 thuộc xóm B, xã T để tìm mua ma túy, loại Heroine với một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, bị cáo sử dụng ngay tại bãi đất trống gần khu vực chợ T2 bằng hình thức hít.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, Điều 38; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt

bị cáo Hoàng Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo ông Triệu Bằng G - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C trình bày luận cứ bào chữa như sau: Quá trình điều tra, bị cáo T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình với thái độ ăn năn, hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của đại diện Viện kiểm sát đưa ra và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Kiểm sát viên và người bào chữa không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nhất trí với luận cứ bào chữa của người bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh: Hoàng Văn T là người đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Cơ sở điều trị Methadone tại Trạm Y tế xã T, Trung tâm Y tế T1 từ ngày 01/8/2025 đến ngày 05/11/2025. Ngày 03/11/2025, tại khu

vực Chợ T3, bò T thuộc xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng Hoàng Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine bằng hình thức hít vào cơ thể đến ngày 05/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C phối hợp với Công an xã T và Trạm Y tế xã T tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể và tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 3284/KL-KTHS ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Phòng K1, Công an tỉnh B kết luân: Mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn T, sinh năm 2000, HKTT: V, Q, Cao Bằng có tìm thấy Morphine, 6-MAM (6-Monoacetylmorphine) là sản phẩm chuyển hóa của H (Heroine).

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ độc quyền của Nhà nước đối với việc quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự xã hội và còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên đã mua ma túy về sử dụng, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình sử dụng; hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo biết và ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của bản thân và ý thức được ma túy là tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng và xã hội. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

"Điều 256a: Tội sử dụng trái phép chất ma túy:

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy."

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cao Bằng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn đây là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt. Tuy nhiên, bị cáo biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là sai, trái quy định của pháp luật nhưng do mắc nghiện và lệ thuộc vào ma túy nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên và người bào chữa đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Quá trình điều tra không thu giữ vật chứng, tài sản gì đối với bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Các nhận định khác: Nguồn gốc số ma túy, bị cáo Hoàng Văn T khai mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại khu vực Chợ T3, bò T thuộc xóm B, xã T, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân, lai lịch, việc mua bán không có ai biết nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bị cáo.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ khi bắt tạm giam ngày 07/11/2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND Khu vực 3;
- Cơ quan điều tra;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- UBND xã Quang Hán *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Hoài